

Số: 128/2025/QĐST-HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 04 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 364/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: anh Giáp Văn T, sinh ngày 15 tháng 7 năm 1987;

Căn cước công dân số 024087027197;

Địa chỉ: thôn V, xã L, tỉnh B

- *Bị đơn*: chị Nguyễn Thị San, sinh ngày 01 tháng 03 năm 1990;

Căn cước công dân số 024190023006;

Địa chỉ: thôn V, xã L, tỉnh B

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Giáp Văn T và chị Nguyễn Thị S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: anh Giáp Văn T và chị Nguyễn Thị S sinh được 02 người con chung là Giáp Minh P, sinh ngày 29/9/2009 và Giáp Minh A, sinh ngày 30/04/2018. Ly hôn anh Giáp Văn T và chị Nguyễn Thị S tự nguyện thoả thuận

giao cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung Giáp Minh P và Giáp Minh A cho đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi), hoặc có sự thay đổi khác theo qui định của pháp luật. Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị S có quyền thăm nom các con chung không ai được cản trở các quyền này, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Giáp Văn T và chị Nguyễn Thị S tự giải quyết, không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

2.3. Về tài sản và công nợ chung: anh Giáp Văn T và chị Nguyễn Thị S tự giải quyết, không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: anh Giáp Văn T xin chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số: 0003500 ngày 13 tháng 11 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh. Hoàn trả anh Giáp Văn T số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 5;
- Phòng THADS khu vực 5;
- Các đương sự;
- UBND xã Lục Ngạn;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Diệp Văn Vĩ

